

TS. VÕ VĂN NHỊ

GIẢNG VIÊN TRƯỞNG ĐẠI HỌC KINH TẾ
KHOA KẾ TOÁN - KIỂM TOÁN ĐH. KINH TẾ TP.HCM

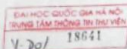
HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP THEO CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN MỚI HIỆN HÀNH

(Theo Quyết định số 167/2000 QĐ-BTC ngày 25-10-2000
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

KTL 171

NHÀ XUẤT BẢN THỐNG KÊ
HÀ NỘI - 2001



MỤC LỤC

<i>Hệ thống tài khoản kế toán áp dụng cho các doanh nghiệp</i>	7
CHƯƠNG 1. KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN & CÁC KHOẢN ỨNG TRƯỚC	13
I. KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN	13
1.1. Kế toán tiền tại quỹ	13
1.2. Kế toán tiền gửi ngân hàng	20
1.3. Kế toán tiền đang chuyển	28
II. KẾ TOÁN CÁC KHOẢN ỨNG TRƯỚC	29
2.1. Kế toán các khoản tạm ứng cho công nhân viên trong DN	29
2.2. Kế toán các khoản chi phí trả trước	33
2.3. Kế toán các khoản thuế chấp, ký cược, ký quỹ	38
CHƯƠNG 2. KẾ TOÁN TÀI SẢN CỐ ĐỊNH TRONG DOANH NGHIỆP	40
I. KHÁI NIỆM VÀ NHIỆM VỤ KẾ TOÁN	40
1.1. Khái niệm	40
1.2. Nhiệm vụ kế toán	41
II. PHÂN LOẠI VÀ ĐÁNH GIÁ TSCĐ	41
2.1. Phân loại tài sản cố định	41
2.2. Tính giá tài sản cố định	42
III. KẾ TOÁN TÌNH HÌNH TĂNG, GIẢM TÀI SẢN CỐ ĐỊNH	43
3.1. Chứng từ kế toán	43
3.2. Kế toán chi tiết tài sản cố định	45
3.3. Kế toán tổng hợp tình hình tăng, giảm TSCĐ	52
IV. KẾ TOÁN KHẤU HAO TSCĐ	57
V. KẾ TOÁN SỬA CHỮA TÀI SẢN CỐ ĐỊNH	57
5.1. Kế toán sửa chữa nhỏ TSCĐ	58
5.2. Kế toán sửa chữa lớn TSCĐ	61
5.3. Kế toán nâng cấp TSCĐ	61
VI. KẾ TOÁN TÀI SẢN CỐ ĐỊNH DI THUẾ	61
6.1. Kế toán TSCĐ thuế tài chính	63
6.2. Kế toán TSCĐ thuế hoạt động	64
VII. KẾ TOÁN ĐÁNH GIÁ LẠI TÀI SẢN CỐ ĐỊNH	65
CHƯƠNG 3. KẾ TOÁN CÁC LOẠI VẬT LIỆU VÀ CÔNG CỤ, DỤNG CỤ TRONG DOANH NGHIỆP	65
A. KẾ TOÁN VẬT LIỆU	65
I. KHÁI NIỆM VÀ NHIỆM VỤ KẾ TOÁN	65
1.1. Khái niệm	65
1.2. Nhiệm vụ kế toán	66
II. PHÂN LOẠI VÀ TÍNH GIÁ VẬT LIỆU	66
2.1. Phân loại vật liệu	66

2.2. Tính giá vật liệu

III. KẾ TOÁN TÌNH HÌNH NHẬP KHẨU VẬT LIỆU

3.1. Chứng từ kế toán

3.2. Kế toán chi tiết tình hình nhập, xuất vật liệu

3.3. Kế toán tổng hợp tình hình nhập, xuất vật liệu

IV. KẾ TOÁN MỘT SỐ TRƯỜNG HỢP KHÁC VỀ VẬT LIỆU

4.1. Kế toán kiểm kê vật liệu

4.2. Kế toán đánh giá lại vật liệu

4.3. Kế toán dự phòng giảm giá hàng tồn kho

4.4. Kế toán vật liệu theo phương pháp kiểm kê định kỳ

B. KẾ TOÁN CÔNG CỤ, DỤNG CỤ

CHƯƠNG 4. KẾ TOÁN TIỀN LƯƠNG VÀ CÁC KHOẢN TRÍCH THEO LƯƠNG

I. KHÁI NIỆM VÀ NHIỆM VỤ KẾ TOÁN TIỀN LƯƠNG VÀ CÁC KHOẢN TRÍCH THEO LƯƠNG

1.1. Khái niệm, ý nghĩa của tiền lương và các khoản trích theo lương trong SXKD

1.2. Nhiệm vụ kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương

II. CÁC HÌNH THỨC TIỀN LƯƠNG, QUỸ TIỀN LƯƠNG

2.1. Các hình thức tiền lương

2.2. Quỹ tiền lương

2.3. Tiền lương chính và tiền lương phụ

III. HẠCH TOÁN LAO ĐỘNG

3.1. Hạch toán tình hình sử dụng số lượng lao động và thời gian lao động

3.2. Hạch toán kết quả lao động

3.3. Tính lương và trợ cấp BHXH

IV. KẾ TOÁN TỔNG HỢP TIỀN LƯƠNG VÀ CÁC KHOẢN TRÍCH THEO LƯƠNG

4.1. Tài khoản kế toán sử dụng trong KT tiền lương, BHXH, BHYT và kinh phí công đoàn

4.2. Phương pháp phản ánh: trích theo lương

4.3. Ví dụ tổng hợp

CHƯƠNG 5. KẾ TOÁN CHI PHÍ SẢN XUẤT VÀ TÍNH GIÁ THÀNH SẢN PHẨM TRONG DOANH NGHIỆP

I. KHÁI NIỆM VÀ NHIỆM VỤ KẾ TOÁN

1.1. Khái niệm

1.2. Nhiệm vụ kế toán

II. NỘI DUNG TỔ CHỨC KẾ TOÁN CHI PHÍ SẢN XUẤT VÀ TÍNH GIÁ THÀNH SẢN PHẨM

2.1. Phân loại chi phí sản xuất

2.2. Xác định đối tượng hạch toán chi phí sản xuất và đối tượng tính Z sản phẩm

2.3. Xác định phương pháp hạch toán chi phí sản xuất phát sinh vào đối tượng hạch toán chi phí sản xuất hoặc đối tượng tính Z.....	112
2.4. Xây dựng các loại sổ kế toán chi phí sản xuất	118
2.5. Xác định kỳ hạn tính giá thành và phương pháp đánh giá sản phẩm dở dang	119
2.6. Vận dụng phương pháp tính giá thành	118
III. QUY TRÌNH KẾ TOÁN CHI PHÍ SẢN XUẤT VÀ TÍNH Z SẢN PHẨM TRONG DN	119
3.1. Kế toán chi phí nguyên vật liệu trực tiếp	120
3.2. Kế toán chi phí nhân công trực tiếp	122
3.3. Kế toán chi phí sản xuất chung	122
3.4. Kế toán tổng hợp chi phí sản xuất và tính Z	126
IV. KẾ TOÁN CHI PHÍ SẢN XUẤT VÀ TÍNH GIÁ THÀNH SẢN PHẨM CỦA HOẠT ĐỘNG SXKD CHÍNH	128
4.1. Giữa các bộ phận sản xuất phụ không có nghiệp vụ cung cấp sản phẩm lao vụ cho nhau	128
4.2. Giữa các bộ phận sản xuất phụ có nghiệp vụ cung cấp sản phẩm lao vụ cho nhau	128
V. KẾ TOÁN CHI PHÍ SẢN XUẤT VÀ TÍNH GIÁ THÀNH SẢN PHẨM CỦA HOẠT ĐỘNG SXKD CHÍNH	131
5.1. Phương pháp đánh giá sản phẩm dở dang	132
5.2. Phương pháp tính giá thành sản phẩm	135
VI. KẾ TOÁN CÁC KHOẢN THIẾT HẠI TRONG SẢN XUẤT	134
6.1. Kế toán sản phẩm hỏng	134
6.2. Kế toán thiệt hại ngừng sản xuất	136
VIII. KẾ TOÁN CHI PHÍ SẢN XUẤT VÀ TÍNH GIÁ THÀNH SẢN PHẨM THEO PHƯƠNG PHÁP KIỂM KÊ ĐỊNH KỲ	137
CHƯƠNG 6. KẾ TOÁN THÀNH PHẨM VÀ TIÊU THU VÀ XÁC ĐỊNH KẾT QUẢ TIÊU THU	138
I. KẾ TOÁN THÀNH PHẨM	138
1.1. Khái niệm thành phẩm, bán thành phẩm	138
1.2. Nhiệm vụ kế toán thành phẩm	140
1.3. Đánh giá thành phẩm	141
1.4. Kế toán chi tiết thành phẩm	141
1.5. Kế toán tổng hợp thành phẩm	144
II. KẾ TOÁN QUÁ TRÌNH TIÊU THU THÀNH PHẨM	147
2.1. Kế toán doanh thu bán hàng	148
2.2. Kế toán giảm giá hàng bán	150
2.3. Kế toán hàng bán bị trả lại	150
2.4. Kế toán chiết khấu bán hàng (chiết khấu thanh toán)	150
2.5. Kế toán thuế GTGT, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế xuất khẩu phải nộp	150

III. KẾ TOÁN XÁC ĐỊNH KẾT QUẢ TIÊU THU	180
3.1. Doanh thu bán hàng thuần	181
3.2. Giá vốn hàng bán	180
3.3. Chi phí bán hàng	182
3.4. Chi phí quản lý doanh nghiệp	185
3.5. Kế toán xác định kết quả tiêu thụ	188
CHƯƠNG 7. KẾ TOÁN HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH & CÁC KHOẢN BẤT THƯỜNG	190
A. KẾ TOÁN HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH	190
I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG	190
1.1. Khái niệm	190
1.2. Phân loại hoạt động đầu tư tài chính	190
1.3. Nhiệm vụ kế toán	190
II. KẾ TOÁN CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH	191
2.1. Nội dung và nguyên tắc hạch toán	191
2.2. Kế toán tổng hợp	192
III. KẾ TOÁN CÁC KHOẢN GÓP VỐN LIÊN DOANH	195
3.1. Nội dung và nguyên tắc kế toán	195
3.2. Kế toán tổng hợp	196
IV. KẾ TOÁN CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH VÀ KINH DOANH VỀ VỐN KHÁC	200
4.1. Kế toán hoạt động đầu tư kinh doanh bất động sản	200
4.2. Kế toán hoạt động cho vay vốn	201
4.3. Kế toán hoạt động cho thuê tài chính	201
4.4. Kế toán hoạt động cho thuê tài sản cố định với thời hạn ngắn (đang cho thuê hoạt động)	203
V. KẾ TOÁN DỰ PHÒNG GIẢM GIÁ CHỨNG KHOÁN TRONG ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH	204
5.1. Nguyên tắc kế toán	205
5.2. Phương pháp kế toán	205
VI. KẾ TOÁN THU NHẬP CHI PHÍ VÀ XÁC ĐỊNH KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH	206
6.1. Kế toán thu nhập hoạt động tài chính	206
6.2. Kế toán chi phí hoạt động tài chính	210
6.3. Kế toán xác định kết quả hoạt động tài chính	211
B. KẾ TOÁN CÁC KHOẢN BẤT THƯỜNG	211
I. KHÁI NIỆM - NHIỆM VỤ KẾ TOÁN	211
1.1. Khái niệm	211
1.2. Nhiệm vụ kế toán các khoản bất thường	211
II. KẾ TOÁN THU NHẬP, CHI PHÍ VÀ XÁC ĐỊNH KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG BẤT THƯỜNG	211

- 1.1. Nhu cầu và nguồn tài kế toán các khoản bất thường
- 1.2. Kế toán thu nhập bất thường
- 1.3. Kế toán chi phí bất thường
- 1.4. Kế toán các định kết quả hoạt động bất thường

CHƯƠNG 8. KẾ TOÁN CÁC LOẠI NGUỒN VỐN TRONG DOANH NGHIỆP

I. KẾ TOÁN CÁC NGUỒN VỐN PHẢI TRẢ

- 1.1. Nhu cầu và khoản nợ phải trả
- 1.2. Nguồn tài hành toán các khoản nợ phải trả
- 1.3. Kế toán các khoản vay ngắn hạn
- 1.4. Kế toán chi trả lãi đầu hạn trả
- 1.5. Kế toán vay dài hạn
- 1.6. Kế toán kỳ toán, kỳ quỹ đầu hạn

II. KẾ TOÁN NGUỒN VỐN MÔ HỒU

- 2.1. Mục đích và nội dung về nguồn vốn chủ sở hữu
- 2.2. Kế toán nguồn vốn kinh doanh
- 2.3. Kế toán chính sách định giá trị và vốn
- 2.4. Kế toán chính sách tỷ giá
- 2.5. Kế toán phân phối các kết quả kinh doanh
- 2.6. Kế toán các quỹ và nghiệp vụ
- 2.7. Kế toán nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản
- 2.8. Kế toán quỹ quản lý công nhân
- 2.9. Kế toán nguồn kinh phí và nghiệp vụ
- 2.10. Kế toán nguồn kinh phí dự trữ thành TNCĐ

CHƯƠNG 9. KẾ TOÁN HẠNG MUA

I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ TỔ CHỨC KẾ TOÁN HẠNG MUA

- 1.1. Đặc điểm hoạt động kinh doanh thương mại
- 1.2. Nhiệm vụ cơ bản của kế toán hàng mua
- 1.3. Thành quả hàng mua

II. KẾ TOÁN QUÁ TRÌNH HẠNG MUA

- 2.1. Các phương thức mua hàng và chi trả hàng và về nghiệp vụ mua hàng và kiểm soát hàng mua nhập kho
- 2.2. Kế toán nghiệp vụ mua hàng trong nước
- 2.3. Kế toán nghiệp vụ nhập khẩu hàng hóa

III. KẾ TOÁN QUÁ TRÌNH BÁN HÀNG

3.1. Kế toán bán hàng trong nước	274
----------------------------------	-----

3.2. Kế toán nghiệp vụ bán hàng xuất khẩu	274
---	-----

IV. KẾ TOÁN CHI PHÍ THU MUA HÀNG HÓA

V. HẠCH TOÁN HÀNG HÓA TỒN KHO

5.1. Tại kho	284
--------------	-----

5.2. Tại quầy, cửa hàng	284
-------------------------	-----

5.3. Tại phòng kế toán	285
------------------------	-----

CHƯƠNG 10. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

I. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ HỆ THỐNG BÁO CÁO TÀI CHÍNH (BCTC)

1.1. Bản chất của báo cáo tài chính	287
-------------------------------------	-----

1.2. Vai trò của báo cáo tài chính	287
------------------------------------	-----

1.3. Tiêu chuẩn để đánh giá thông tin kế toán hữu ích trên báo cáo tài chính	288
--	-----

II. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

2.1. Khái niệm và kết cấu	288
---------------------------	-----

2.2. Nguồn số liệu và phương pháp lập	289
---------------------------------------	-----

III. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

3.1. Khái niệm và kết cấu	306
---------------------------	-----

3.2. Nguồn số liệu và phương pháp lập báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	309
--	-----

IV. BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

4.1. Bản chất - tác dụng và nội dung của báo cáo lưu chuyển tiền tệ	327
---	-----

4.2. Phương pháp và cách lập báo cáo lưu chuyển tiền tệ	327
---	-----

V. THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

5.1. Bản chất và ý nghĩa của Thuyết minh báo cáo tài chính	342
--	-----

5.2. Nội dung của Thuyết minh báo cáo tài chính	342
---	-----

5.3. Cơ sở lập Thuyết minh báo cáo tài chính	342
--	-----

5.4. Phương pháp lập Thuyết minh báo cáo tài chính	344
--	-----

5.5. Phương pháp lập một số chỉ tiêu phân tích	346
--	-----

5.6. Ghi chú	352
--------------	-----

PHỤ LỤC. BÀI TẬP ỨNG DỤNG CHO VIỆC GHI SỐ VÀ LẬP BCTC

I. NỘI DUNG BÀI TẬP

II. ĐỊNH KHOẢN

III. HƯỚNG DẪN GHI SỐ THEO HÌNH THỨC NHẬT KÝ CHUNG